

Giám Đốc Trung Quốc Sự Vụ của Viện Pháp-Á tiết lộ động trời:

Hồ Chí Minh và Đảng CSVN đã bán nước Việt cho Trung Quốc như thế nào?

LGT.- Tác giả Yên Tử Cư Sĩ Trần Đại Sỹ hiện là Bác Sĩ Giám Đốc Trung Quốc Sự Vụ tại Viện Pháp-Á (IFA), Thành Viên trong Y Sĩ Đoàn Pháp Quốc. Ông là người cầm bút nổi tiếng trước và sau năm 1975, đã ấn hành được hơn 100 ngàn trang sách về lịch sử và y học. Sự kiện Đảng CSVN đã hiến đất dâng biển cho Trung Quốc ra sao. Bí mật của vụ này đã được Bác Sĩ Trần Đại Sỹ trình bày trong Bản Điều Trần trước cơ quan IFA, và được Saigon HD Radio trích đoạn các phần quan trọng sau đây:



Bác sĩ/Tác giả Trần Đại Sỹ hội ngộ cùng 3 cựu Sĩ Quan Võ Bị Dalat tại Dallas (Texas) ngày 26 tháng 5 năm 2012. Hình từ trái qua phải: Thi văn sĩ Quốc Nam (Khóa 22 VB), Dr. Trần Đại Sỹ, cựu Trung Tá Nguyễn Quang Vinh (Khoá 14 VB), và cựu Tỉnh Trưởng kiêm Tiểu Khu Trưởng Bình-Tuy Nguyễn Ngọc Ánh (Khóa 16 VB).

Bản điều trần nêu lên nhiều chi tiết đau lòng. Theo BS Trần Đại Sỹ, "Vụ cắt đất ký ngày 30-12-1999, thì tôi được biết tin chi tiết, do hai ký giả Trung-quốc là bạn với tôi thông báo vào ngày 9-1-2000. Nghĩa là 10 ngày sau, hai anh thuật, theo tinh thần bản hiệp định thì: Việt-Nam nhường cho Trung-quốc dọc theo biên giới, 789 cây số vuông (chứ không phải 720 như tin lộ ra trong nước), thuộc hai tỉnh Cao-bảng, Lạng-son".

Trong khi đó, Bộ Giao Thông CSVN lặng lẽ sơn lại các cọc cây số, và Bộ Ngoại Giao CSVN cũng lặng lẽ lên trang web sửa thành câu văn mới: "lãnh thổ Việt-Nam khởi từ cây số không ở phía Bắc".

Lý do, theo BS Sỹ, vì "Cái cây số không đó là cây số 5 cũ đấy. Cột cây số Zéro bây giờ ở phía Nam cột Zéro cũ 5 cây số. Từ cây số Zéro đến cây số 5 nay thuộc Trung-quốc".

Các phần quan trọng trong bản văn ghi như sau:

Bí ẩn về việc đảng CSVN, Lãnh đạo nhà nước cắt lãnh thổ, lãnh hải cho Trung-quốc

Bản điều trần của Yên-tử cư-sĩ Trần Đại Sỹ

Dr. Trần Đại-Sỹ, 5, place Félix Éboué 75012 PARIS, FRANCE.

LGT: Trong mấy tháng gần đây, nội địa Việt-Nam cũng như hải ngoại đều rúng động vì tin nhà nước hay nói đúng hơn là đảng Cộng-sản Việt-Nam đã nhượng lãnh thổ, lãnh hải cho Trung-quốc. Đau đớn nhất là địa danh lịch sử Nam-quan, đi vào tâm tư, là niềm tự hào của tộc Việt nay đã ở trong lãnh thổ Trung-quốc.

Ngay cả hang Pak-bo, là thánh địa của đảng Cộng-sản, trước kia ở cách biên giới Hoa-Việt trên 50 km, nay đứng ở đây gần như nhìn vào lãnh thổ Trung-quốc. Trong suốt 25 năm qua Bác-sĩ Trần Đại-Sỹ vì ký khế ước làm việc với Liên-hiệp các viện bào chế châu Âu (CEP) và Ủy-ban trao đổi y học Pháp-hoa (CMFC), trong đó có điều căn bản là "không được viết, được thuật những gì với báo chí về Trung-quốc, Việt-Nam hiện tại Không được tham gia các đoàn thể chính trị chống đối Trung-quốc, Việt-Nam"; nên không bao giờ ông tiết lộ bất cứ điều gì mắt thấy tai nghe trong những lần công tác tại Trung-quốc hay Việt-Nam. Tuy nhiên ông đã được một cơ quan (chúng tôi dấu tên) triệu hồi để điều trần về vụ này. Theo luật lệ hiện hành, mà Bác-sĩ Trần phải tuân theo Rất mong các vị đứng đầu CEP-CMFC thông cảm với chúng tôi (IFA)

Kính thưa Ngài ... Kính thưa Quý Ngài, Kính thưa ông Giám-đốc... Kính thưa Quý-liệt-vị,

Thực là hân hạnh, khi mới ngày 17-3 vừa qua, chúng tôi được cử đến đây để trình bày những vụ việc đang diễn ra tại vùng Á-châu Thái-bình dương. Hôm nay chúng tôi lại được gửi tới trình bày về diễn biến trong vụ việc chính phủ Cộng-hòa Xã-hội Chủ-nghĩa Việt-Nam (CHXHCNVN) cắt nhượng lãnh thổ, lãnh hải cho Trung-hoa Nhân-dân Cộng-hòa quốc (THNDCHQ), gọi tắt là Trung-quốc. Đây là một việc cực kỳ tế nhị, cực kỳ khó khăn cho tôi, làm thế nào giữ được tính chất vô tự, Vì:

- Thứ nhất, tôi gốc là người Việt, hơn nữa thuộc giòng dõi một vị Vương đứng hàng đầu trong lịch sử Việt, vì ngài thắng Mông-cổ liên tiếp trong ba

lần, vào thế kỷ thứ 13. Mà nay tôi phải nói về những người đem lãnh thổ Việt nhượng cho Trung-quốc, khó mà diễn tả lời lẽ vô tư cho được.

- Thứ nhì, ngoài chức vụ giáo-sư Y-khoa ra, tôi là một tiểu thuyết gia, đã viết trên mười bốn nghìn trang, thuật huân công của các anh hùng tộc Việt trong việc dựng nước, giữ nước. Mà suốt trong năm nghìn năm lịch sử, chỉ duy năm 1540, giặc Mạc Đăng-Dung cắt đất dâng cho triều Minh của Trung-quốc; bị tộc Việt đòi đòi nguyên rủa Vậ mà nay phải chứng kiến tận mắt lãnh thổ Việt bị cắt cho Trung-quốc.

- Thứ ba, các sinh viên Việt-Nam muốn du học Pháp, thường bị vài tổ chức đòi phí khoản 20 nghìn USD mỗi đầu người Một vị Đại-sứ của Việt-Nam tại châu Âu, mời tôi về nước (tất cả chi phí do tiền của IFA) để giúp sinh viên Việt-Nam du học Pháp. Với sự hướng dẫn của tôi, từ nay sinh viên muốn du học Pháp, họ đã biết rất rõ những gì phải làm, những gì phải chứng minh. Họ không phải tốn một đồng nào cạ Thế nhưng khi trở về Pháp, lúc lên phi cơ tại phi trường Tân-sơn-nhất, tôi bị ba sĩ quan cao cấp của Công-an chờ sẵn, hạch sách, khám xét trong hoảng 98 phút, bằng những câu hỏi có tính cách nhục mạ, ngớ ngẩn, lời lẽ cục súc. Tôi cho đây là một hình thức khủng bộ Thừa Quý-vị, hôm đó tôi chỉ cười nhạt, khinh rẻ, vì tôi biết rất rõ kiến thức, mục đích của họ Trong khi họ không đủ khả năng bịa ra bất cứ tội gì để kết tội tôi Hơn nữa tôi giữ trong tay một ủy nhiệm thư, theo Công-pháp Quốc-tế, họ không thể công khai vị phạm.(1)

Ghi chú, (1) Trong lần về Việt-Nam này, chúng tôi thuê xe đi Lạng-sơn. Khi tới trạm biên giới mới, chúng tôi xin sang lãnh thổ Trung-quốc mới (Nam-quan cũ) thì bị Công-an Việt-Nam từ chối Chúng tôi đặt vấn đề: Chúng tôi mang thông hành Liên Âu, có visa hợp pháp vào Việt-Nam, thì chúng tôi có quyền ra khỏi Việt-Nam chứ. Công-an cửa khẩu trả lời rằng: Ông có visa ra vào cửa khẩu Tân-sơn-nhất, Nội-bài, chứ không có quyền rời Việt-Nam bằng cửa Hữu-nghi. Chúng tôi xin chụp hình cửa khẩu mới, thì họ không cho. Chúng tôi đành trở về, rời Tân-sơn-nhất, rồi đi Quảng-châu Từ Quảng-châu đi Nam-ninh. Từ Nam-ninh thuê xe tới Bằng-tường là đất Trung-quốc đối diện với Nam-quan. Rồi vào Nam-quan cũ -

Đứng trước vùng đất thiêng của tổ tiên, nay vĩnh viễn trở thành đất của người tự nhiên tôi bật lên tiếng khóc như trẻ con. Viên sĩ quan Công-an Trung-quốc tưởng tôi là người Hoạ, anh ta hỏi:

- Tiên sinh có thân nhân tử trận trong dịp mình dạy bọn Nam-man bài học à
Tôi lắc đầu, khóc tiếp. Anh an ủi:

- Thôi, người thân của Tiên-sinh đã hy sinh dưới cờ thực, nhưng nay bọn Nam-man đã dâng đất này tạ tội rồi. Tiên sinh chẳng nên thương tâm nhiều.

Tôi kiếm tảng đá ngồi ôm đầu khóc. Anh Công-an bỏ mặc tôi. Khóc chán, tôi trở sang Bằng-tường, kiếm một cơ sở mai táng (xây mộ, làm mộ chí). Tôi mượn họ khắc trên một miếng đá bóng nhân tạo (granite) bài thơ bằng chữ Hán như sau:

1.Thử địa cựu Nam-quan,

2.Biên địa ngã cố hương.

- 3.Kim thuộc Trung-quốc thổ,
- 4.Khấp, khóc, ký đoạn trường.
- 5.Lê Hoàn bại Quang-Nghĩa,
- 6.Thường Kiệt truy Bắc phương,
- 7.Hưng Đạo đại sá tĐất,
- 8.Lê Lợi trăm Vương Thông.
- 9.Nam xâm, Càn-Long nhục,
- 10.Gươm hồng Bắc-bình vương.
- 11.Ngũ thiên niên dĩ tải,
- 12.Hoa, Việt lập dịch trường.
- 13.Mao, Hồ tình hữu nghị,
- 14.Nam, Bắc thân xỉ thương,
- 15.Huyết lệ vạn dân cốt,
- 16.Hồng-kỳ thích ô hoang.

Đại-Việt vong quốc nhân TrầnĐại-Sỹ-Khốc đề lục nhật, cửu nguyệt, niên đại 2001.

Tôi đem tảng đá này, gắn vào một vách núi ngay cạnh đường, trên độ cao khoảng 2-3m. Công-an, cán bộ Trung-quốc xúm lại xem. Nhưng họ chỉ hiểu lơ mơ ý trong thơ mà thôi - Xin tạm dịch:

- 1.(Đất này xưa gọi Nam-quan,)
- 2.(Vốn là biên địa cố hương của mình.)
- 3.(Hiện nay là đất Trung-nguyên,)
4. (Khóc chảy máu mắt, đoạn trường ai hay)
- 5.(Vua Lê thắng Tống chỗ này,)
- 6.(Thường Kiệt rượt Tiết cả ngày lẫn đêm,)
- 7.(Thánh Trần sát Đất liên miên,)
- 8.(Lê Lợi giết bọn Thành-sơn bên đời,)
- 9.(Càn-Long chinh tiểu than ôi,)
- 10.(Quang-Trung truy sát muôn đời khó quên.)
- 11.(Năm nghìn năm cũ qua rồi,)
- 12.(Chợ biên giới lập, đời đời Việt-Hoa)
- 13.(Ông Hồ kết bạn ông Mao,)

14.(Sao răng lại cắn, máu trào môi sưng.)

15. (Vạn dân xương trắng đầy đồng,)

16. (Đề lại trên lá cờ Hồng vết nhơ)

(Người nước Đại-Việt vong quốc tên TrầnĐại-Sỹ, khóc đề thơ ngày 6 tháng 9 năm 2001)

--

Câu 5,. Vua Tống Triệu Quang-Nghĩa sai Hầu Nhân Bảo, Tôn Toàn Hưng sang đánh VN, bị vua Lê (Hoàn) đánh bại

Câu 6, Năm 1076, vua Tống Thần-Tông sai bọn Quách Quỳ, Triệu Tiết mang quân sang đánh Đại-Việt, bị Thái-úy Lý Thường Kiệt đánh đuổi

Câu 8, Tước của Vương Thông là Thánh-sơn hầu.

Câu 10, Vua Quang-Trung còn có tước phong là Bắc-bình vương.

Câu 14, Hồi 1947-1969 Chủ-tịch Trung-quốc là Mao Trạch Đông, Chủ-tịch Việt-Nam là Hồ Chí Minh kết thân với nhạu Việt-Hoa ví như răng với mõ. Vì sợ môi hở răng lạnh nên ông Mao phải giúp ông Hồ- Năm 1979, Đặng Tiểu Bình đem quân tàn phá các tỉnh biên giới phía Bắc Việt-Nam, nên người ta đổi câu trên thành: Răng cắn môi máu chảy ròng ròng

.

- Tháng 9 vừa qua,Đảng Cộng-sản Việt-Nam liệt tôi vào danh sách 80 người phản động nhất, vì năm 1997 tôi đã viết một bài tiết lộ những chi tiết tuyệt mật về cuộc viếng thăm Trung-quốc của Tổng Bí-thư Đỗ Mười, Thủ-tướng Võ Văn-Kiệt. Nhất là cuộc họp mật của hai nhân vật này với Chủ-tịch Trung-quốc Giang Trạch Dân. Tôi viết dưới hình thức hài hước cho tờ báo Văn-nghệ Tiên-phong ở Virginia, USA , số Xuân 1998. Nội dung của bài đó là một phần bài thuyết trình của tôi với Quý-vị cuối năm 1997. Như Quý-vị biết về Cộng-sản, khi họ kết tội ai phản động, có nghĩa là toàn đảng phải dùng hết khả năng tiêu trừ người ấy (2).

Ghi chú (2) Tôi không tin chỉ với bài này mà họ kết tội tôi nặng như vậy Tôi biết rất rõ ai chủ trương, ai kết tội tôi. Nhưng tôi chưa muốn nói ra. Trong bài viết trên, tôi đã tiết lộ những điều tuyệt mật về cuộc hội đàm, khiến họ sợ hãi mà thôi. Điều tuyệt mật đó là vụ: ông Lê Đức-Anh bị Trung-quốc đánh thuốc độc, bị bán thân bất toại. Rồi cũng do Trung-quốc trị cho. Nay tôi tiết lộ thêm, những vụ đầu độc cùng một phương pháp:

- Cựu-Chó vì dính dáng đến vụ Trương Như Tảng, định dâng Việt-Nam cho Trung-quốc, không thành, rồi cũng được bán thân bất toại để bảo mật

- Trong kỳ đại hội Đảng 8, giữa đại hội, ông Lê Mai, Bộ-trưởng Ngoại-giao, ông Đào Duy-Tùng ứng viên Tổng Bí-thư đảng Cộng-sản cũng bị hạ độc bằng cùng một phương thức. Nhưng tôi không biết ai đã làm công việc đó.

- Gần đây nhất một Bác-sĩ Việt-Nam từng dính dáng với phong trào Trương Như Tảng. Sau đó đã ty nạn lần thứ nhì sang Canada, năm trước đây, nghe

tin Bác-sĩ Dương Quỳnh-Hoa từ Việt-Nam qua Pháp. Ông lén từ Canada sang Paris gặp bà mưu kiếm ít xôi thịt từ Trung-quốc. Khi trở về Canada, ông cũng bị đột quy và tiêu dao miền Cực-lạc.

Kính thưa Quý-vị:

Tuy tôi đã tuyên thệ tại đây hồi tháng ba vừa qua. Nhưng hôm nay tôi xin tuyên thệ một lần nữa:

"Tôi xin tuyên thệ với tất cả danh dự của tôi rằng: Tôi không thù, không ghét những người tại Việt-Nam họ đã nộp lãnh hải, lãnh thổ cho Trung-quốc. Tôi cũng không vì lòng yêu nước Việt mà oán ghét họ. Tôi không hận những người Việt chủ trương khùng bố tôi khi họ mời tôi về Việt-Nam giúp đỡ họ. Những lời tôi trình bày hôm nay hoàn toàn vô tư".

Kính thưa Quý-vị

Tôi vừa lướt qua vài nét đơn sơ về biên giới Hoa-Việt, về ngoại giao Hoa-Việt trong thời gian 989 năm. Bây giờ tôi xin đi thẳng vào đầu đề hôm nay, về việc:

- Đảng Lao-động Việt-Nam lãnh đạo nhà nước Việt-Nam Dân-Chủ Cộng-hòa (VNDCCH, 1945-1975).

- Đảng Cộng-sản Việt-Nam lãnh đạo nhà nước Cộng-hòa Xã-hội Chủ-nghĩa Việt-Nam (CHXHCNVN, 1975-2001) nhượng lãnh thổ, lãnh hải cho Trung-hoa Nhân-dân Cộng-hòa quốc gọi tắt là Trung-quốc.

3. Vụ Việt-Nam dân chủ Cộng-hòa nhượng lãnh hải cho Trung-quốc.

3.1. Kết quả của văn kiện 14-9-1958.

Ngày 4-9-1958, chính phủ Trung-quốc tuyên cáo về lãnh hải 12 hải lý kể từ đất liền của họ, có đính kèm bản đồ rất rõ ràng. Bản tuyên cáo này chỉ có hai nước công nhận đó là VNDCCH và Bắc Cao (Cộng-hòa Nhân-dân Triều-tiên). Việc VNDCCH công nhận như sau: Ngay khi nhận được bản tuyên cáo do sứ quán Trung-quốc tại Hà-nội trao, Chủ-tịch Hồ Chí Minh triệu tập Bộ Chính-trị đảng Lao-động Việt-Nam (tức đảng Cộng-sản Việt-Nam ẩn danh). Trong buổi họp này toàn thể các thành viên nhất trí chấp nhận bản tuyên bố của Trung-quốc. Ngày 14-9-1958, Thủ-tướng Phạm Văn-Đồng tuân lệnh Chủ-tịch Hồ Chí-Minh, gửi văn thư cho Tổng-lý Quốc-vụ viện Trung-quốc (Thủ-tướng) là Chu Ân-Lai, trong đó có đoạn (Văn thư đính kèm 1): những nước liên hệ tới bản tuyên bố là :

- Trung-hoa Dân-quốc (Đài-loan), - Nhật-bản, - Hoa-kỳ (hạm đội 7)), - Phi-luật-tân, - Mã-lai, - Brunei, - Indonésia, - VNDCCH và Việt-Nam Cộng-hòa (VNCH).

Thế nhưng từ hồi đó đến nay các nhà nghiên cứu Âu-Mỹ cho đến các nước Á-châu Thái-bình-dương (ACTBD) không hề đề ý đến văn thư trên.

Vì sao?

Bản tuyên bố chỉ đọc trên hệ thống truyền thanh của Trung-quốc, rồi cũng được các báo Trung-quốc đăng lại, mà không có bản đồ đính kèm. Cả thế giới cứ nhìn trên bản đồ Trung-quốc cũng như vùng Nam-hải phân định lãnh hải từ 1887 mà cho rằng: theo Quốc-tế công pháp thì lãnh hải hầu hết các nước đều gồm 12 hải lý, kể từ thềm lục địa. Vụ Trung-quốc tuyên bố lãnh hải 12 hải lý của họ là một sự bình thường. Cái tương làm tai hại đó cho đến nay (11-2001), những người chống đối vụ nhượng đất cho Trung-quốc ở trong nội địa Việt-Nam, cũng như hải ngoại chỉ kết tội vu vơ, không rõ ràng, không chứng cứ vì nguyên do không bản đồ này.

Do kết quả không có bản đồ đính kèm của Trung-quốc tuyên bố lãnh hải của họ (gần như trọn vẹn vùng biển Nam-hải, đính kèm), Hoa-kỳ cũng như thế giới không biết (hay không công nhận), nên suốt thời gian 1958-2001:

- Hạm đội 7 của Hoa-kỳ tuần hành trong vùng lãnh hải tuyên bố này, đầy đe dọa Trung-quốc, mà Trung-quốc vẫn ngậm bồ hòn.

- Chiến hạm của Pháp, Đức, Ý cũng như một số nước Úc, Âu trong thời gian 1975-1980 vẫn tuần hành, hộ tống những con tàu vớt người Việt trốn chạy trong vùng, mà Trung-quốc đành im lặng.

Hôm nay tôi cần phải trình bày trước các vị và làm sáng tỏ nội vụ

Kính thưa Quý-vị,

3.2. những bí ẩn.

Cái bí ẩn đó không có gì lạ cả, rất rõ ràng, rất chi tiết.

- Về phía các nhà nghiên cứu Âu-Mỹ, ACTBD không có bản đồ đính kèm bản tuyên bố ngày 4-9-1958 của Trung-quốc, họ cứ nhìn vào bản đồ đã phân định từ 1887, giữa Pháp và triều Thanh. Họ cũng cứ nhìn bản đồ của các nước vùng Nam-hải, của Trung-quốc, của Trung-hoa Dân-quốc cũ, rồi cho rằng lãnh hải 12 hải lý thì chẳng có gì là lạ cả.

Nhưng nếu họ có bản đồ về lãnh thổ đính kèm bản tuyên bố thì họ sẽ toát mồ hôi ra vì bản đồ này bao gồm toàn bộ các đảo trong vịnh Bắc-Việt, toàn bộ các đảo ở biển Nam-hải như Tây-sa (Hoàng-sa) và Nam-sa (Trường-sa). Như vậy nếu tính lãnh hải 12 hải lý, tính từ các đảo này thì:

- lãnh hải Trung-quốc ở biển Nam-hải, phía Tây sẽ sát tới bờ biển suốt miền Trung, Bắc Việt-Nam.

- Phía Đông sát tới lục địa Phi-luật-tân, Brunei

- Phía Nam sát tới Indonésia, Mã-lai

Trở lại với Chủ-tịch Hồ Chí-Minh, bộ Chính-trị đảng Lao-động (Cộng-sản) Việt-Nam và chính phủ VNDCCH hồi 1958, khi các vị ấy có bản tuyên bố lãnh hải của Trung-quốc, thì cũng có bản đồ chi tiết. Nhưng các vị ấy gửi thư chấp nhận bản tuyên bố đó thì có nghĩa rằng:

Họ đồng ý nhượng cho Trung-quốc toàn bộ:

- Các đảo của Việt-Nam trên biển Nam-hải

- Toàn bộ lãnh hải Việt-Nam cách các đảo đó 12 hải lý, nghĩa là toàn bộ biển Nam-hải

Kính thưa Quý-vị,

3.3 - Bí ẩn vụ Trung-quốc chiếm Hoàng-sa (Tây-sa) .

Từ trước đến giờ, có nhiều vị hiện diện hôm nay từng đặt câu hỏi với tôi rằng:

- Tại sao năm 1973, thành lính Trung-quốc đem quân đánh quân đảo Hoàng-sa (Tây-sa) từ VNCH. Trận chiến diễn ra ngắn ngủi, phía Trung-quốc bị thiệt hại gấp ba VNCH (về nhân mạng, về chiến hạm, tài liệu này tôi có từ phía Trung-quốc). Nhưng VNCH vì quân ít, vũ khí chỉ có đại bác, chiến hạm nhỏ trong khi Trung-quốc có hỏa tiễn địa địa, chiến hạm lớn đông gấp 3 VNCH. VNCH lại đang có nội chiến, phải đương đầu với quân đội VNDCCH, vì vậy VNCH phải bỏ kế hoạch tái chiếm Hoàng-sa- Bảy giờ Hoa-kỳ với VNCH có hiệp ước hỗ tương an ninh, Hoa-kỳ đang tham chiến tại Việt-Nam, hạm đội 7 hùng hậu đang tuần hành gần vùng giao chiến. Tại sao Hoa-kỳ không can thiệp, không lên tiếng bênh vực VNCH?

Nay tôi xin thưa:

Vì:

Trong cuộc mật đàm giữa Hoa-kỳ (Kissinger) và Trung-quốc (Mao Trạch Đông). Phía Trung-quốc đã trao cho ông Kissinger bản tuyên bố lãnh hải 4-9-1958 cùng bản đồ Ông Kissinger đã công nhận bản tuyên bố đó cho nên ông Kissinger vừa rời Trung-quốc, thì Trung-quốc đem hạm đội xuống chiếm Hoàng-sa.

Vì:

Văn thư của ông Phạm Văn Đồng công nhận quần đảo này là của Trung-quốc. Trung-quốc chiếm Hoàng-sa chỉ là việc chiếm lại lãnh thổ được hiến dâng, đã 16 năm bị VNCH xâm lăng.

- cũng có vị hỏi tôi rằng: Tại quần đảo Trường-sa (Nam-sa) hiện có quân của Trung-hoa Dân-quốc (Đài-loan), Phi-luật-tân, Mã-lai, Việt-Nam. Thế sao hải quân Trung-quốc luôn khai hỏa vào hải quân Việt-Nam. Quan trọng nhất là trận chiến tháng 3 năm 1988. Việt-Nam chỉ phản đối lấy lệ.

Nay tôi xin thưa:

Do văn thư của ông Phạm Văn Đồng công nhận quần đảo này là của Trung-quốc. Lập luận phía Trung-quốc là: Thủ-tướng Phạm Văn Đồng đã công nhận vùng này là lãnh hải Trung-quốc, tại sao quân đội Việt-Nam còn hiện diện tại đây? Như thế là Việt-Nam xâm phạm lãnh thổ Trung-quốc. Quân đội Trung-quốc phải đánh đuổi quân xâm lăng, bảo vệ đất nước là lẽ

thường. Quân đội Đài-loan đóng tại đây, mà Trung-quốc không tấn công vì quânĐài-loan thì cũng là quân đội Trung-quốc đóng trên lãnh thổ Trung-quốc. Còn Phi, Mã-lai với Trung-quốc đang tranh chấp trên quần đảo này chưa ngã ngũ thì quân đội của họ hiện diện là lẽ thường. Trung-quốc không thể tấn công họ, vì như vậy là Trung-quốc ỷ lớn hiếp nhỏ.

Đối với vụ việc tranh chấp Trung-quốc, Việt-Nam trên đảo Trường-sa (Nam-sa) đã giải quyết bằng văn thư của Việt-Nam ngày 14-9-1958. Chính vì lý do này mà Trung-quốc chỉ chấp nhận đàm phán về vùng đảo với từng nước, mà không chịu đàm phán chung với tất cả các bên liên hệ Có nghĩa họ gạt Việt-Nam ra ngoài, vì Việt-Nam đã công nhận các đảo này là của Trung-quốc.

3.5 - Về hoàn cảnh đảng Cộng-sản Việt-Nam năm 1958, và chính phủ VNDCCH.

Tất cả những vị trong bộ Chính-trị đảng Cộng-sản, trong Chính-phủ đều biết rằng:

- Kể từ năm 1540, sau khi dâng đất cho Trung-quốc, giặc MạcĐặngĐưng bị lịch sử Việt-Nam kết tội, bị toàn dân nguyên rủa, đến bảy giờ trái 418 năm, chính họ cũng nguyên rủa bọn Mạc.

- Giữa VNDCCH và Việt-Nam Cộng-hòa (VNCH), cả hai bên đều đang lo cùng cố xây dựng lại vùng đất của mình sau chiến tranh (1945-1954). Cả hai bên cùng chưa chính thức gây hấn với nhau VNDCCH không có ngoại thù.

- Trung-quốc không có chiến tranh với VNDCCH. Không có áp lực ngoại xâm.

- Năm 1958, là lúc thịnh thời nhất của Chủ-tịch Hồ Chí Minh, củaĐại-tướng Võ Nguyên Giáp. Thời kỳ này, miền Bắc Việt Nam vừa trải qua cuộc Cải cách ruộng đất, 246.578 người hầu hết là phú nông, địa chủ, trung nông, các cựu đảng viên không phải của đảng Lao động (Cộng-sản), dân chúng... bị giết. Nghĩa là toàn miền Bắc dân chúng kinh hoàng, cúi đầu rằm rắp tuân lệnh đảng. Không còn kẻ nội thù,

- Nhất là lúc ấy VNDCCH đang kéo cao cờ nghĩa đánh Pháp, chống Mỹ cứu nước. Họ kết tội VNCH là Việt-gian, là Ngụy. Họ phải hết sức giữ gìn để khỏi mất chính nghĩa

- Thế sao đảng Cộng-sản lại làm cái việc thân bại danh liệt, trở thành tội đồ muôn năm của tộc Việt?

- Bàn về việc ký thỏa ước với nước ngoài, việc nhận đất, nhượng đất phải thông qua Quốc-hội Bảy giờ VNDCCH cũng có Quốc-hội Nhưng Quốc-hội không được hỏi đến, không được bàn đến và nhất là không được thông tri Quốc dân cũng thế Tất cả thắc mắc này, tôi xin để Quý-vị suy đoán và trả lời.

3.6 - Một câu hỏi được đặt ra:

Vậy thì vì lý do gì mà đảng Cộng-sản Việt-Nam lãnh đạo Chính-phủ VNDCCH lại nhượng lãnh hải cho Trung-quốc quá dễ dàng? Cho đến nay, tôi cũng không tìm ra lý do thỏa đáng.

Tôi không tìm ra vì:

- Tất cả những vị trong bộ Chính-trị đảng Cộng-sản Việt-Nam dự buổi hội quyết định nhượng lãnh hải, đều đã từ trần. Các vị trong nội các Phạm Văn Đồng hồi ấy, không biết nay có ai còn sống hay không? Tôi chỉ biết chắc rằng Đại-tướng Võ Nguyên Giáp, vừa là Bộ-trưởng bộ Quốc-phòng, vừa là ủy viên Bộ Chính-trị là còn tại thế Đại-tướng là người có học thức cao nhất bộ Chính-trị, từng là giáo sư Sử-học. Bây giờ lại là lúc uy tín, quyền hành của Đại-tướng lên tột đỉnh. Vụ ông Phạm Văn Đồng ký văn kiện này Đại-tướng phải biết. Nay Đại-tướng đang đi vào những ngày cuối cùng của đời người. Nếu sĩ khí, dũng khí của Đại-tướng còn, xin Đại-tướng cho quốc dân biết không?...

- Nếu nói rằng khi ký văn kiện trên, là tự ý Thủ-tướng Phạm Văn Đồng thì không thể nào tin được. Vì chính ông Phạm Văn Đồng từng than rằng: Ông là một Thủ-tướng lâu năm, nhưng không có quyền hành gì, ngay cả việc muốn thay một Bộ-trưởng cũng không được. Vậy thì đời nào ông dám ký văn kiện dâng đất cho Trung-quốc!

- Ví thử ông Phạm Văn Đồng tự ý ký văn kiện trên, thì năm 1977 văn kiện ấy lộ ra ngoài Người Việt hải ngoại từng đem đăng báo, ông Phạm Văn Đồng hãy còn sống, sao Bộ Chính-trị, Quốc-hội và Chính-phủ không truy tố ông ra tòa về tội phản quốc? Tội này trong hình luật Việt-Nam phải xử tử hình. Thế mà ông ấy vẫn ung dung sống thêm bốn chục năm nữa, đầy quyền hành?

- Liệu những tài liệu, biên bản về buổi họp này có nằm tại văn phòng Bộ Chính-trị, văn phòng bộ Ngoại-giao CHXHCNVN không? Các vị trong Bộ Chính-trị hiện thời có thể công bố cho quốc dân biết không? Nếu quý vị im lặng, thì muôn nghìn năm sau, lịch sử còn ghi: Đảng Cộng-sản bán nước, mà không cầu vịnh, cũng chẳng cầu tài; chứ không phân biệt rằng Bộ Chính-trị 1958 bán nước, chứ Bộ Chính-trị 2001 không hề làm việc này.

Chúng tôi xin ngừng lời để Quý-vị thắc mắc, trước khi điều trần sang phần thứ nhì.

Kính thưa Quý-vị,

Bây giờ tôi xin điều trần sang phần thứ nhì, đó là:

4. Vụ nhượng lãnh thổ mới đây

* Hiệp định về biên giới trên đất liền Việt-Nam, Trung-quốc ngày 30-12-1999.

* Hiệp định phân định lãnh hải Việt-Nam, Trung-quốc ngày 25-12-2000.

4.1 - Ai chịu trách nhiệm về hai hiệp định.

Hai hiệp định này đều ký trong thời gian 1999-2000. Vào thời kỳ này tại Việt-Nam thì:

- Ông Lê Khả-Phiêu làm Tổng Bí-thư đảng Cộng-sản Việt Nam,

- Ông Trần Đức-Lương làm Chủ-tịch nhà nước,

- Ông Nông Đức-Mạnh làm Chủ-tịch Quốc-hội,
- Ông Phan Văn-Khải làm Thủ-tướng.
- Ông Nguyễn Mạnh Cầm làm Bộ trưởng Ngoại-giao

Ai chịu trách nhiệm khi ký hai hiệp định trên? Cá nhân thì tôi không biết, nhưng có một điều tập thể thì ai cũng khẳng định là Bộ Chính-trị của đảng Cộng-sản Việt-Nam. Không cần biết người ký là Chủ-tịch TrầnĐức-Lương, Thủ-tướng Phan Văn-Khải hay Bộ-trưởng Ngoại-giao Nguyễn Mạnh-Cầm. Tôi xin khẳng định: Ai ký cũng chỉ là người tuân lệnh Bộ Chính-trị đảng Cộng-sản Việt-Nam.

Nhưng người quyết định là ai ??!

Ông Phan Văn-Khải, Nguyễn Mạnh-Cầm - Hai ông này không có quyền, dù có quyền các ông ấy cũng không dám quyết định. Ông Lê Khả-Phiêu quá yếu, không thể quyết định một mình. Ông TrầnĐức-Lương, NôngĐức-Mạnh càng không có quyền gì. Vì vậy tôi mới quyết đoán rằng vụ này do Bộ Chính-trị đảng Cộng-sản chủ trương. Hiện tất cả các ông trong Bộ Chính-trị thời Lê Khả-Phiêu vẫn còn sống, rất khỏe mạnh. Khi quyết định nhượng đất, biển cho Trung-quốc các ông ấy đều biết rất rõ ràng:

- Tinh thần dân chúng bây giờ không phải như dân chúng hồi 1954. Trình độ dân chủ, phương tiện thông tin của đảng viên, của dân chúng vượt xa hồi 1958. Uy tín của Tổng Bí-thư Lê Khả-Phiêu không thể so sánh với Chủ-tịch Hồ Chí-Minh năm 1958. Mỗi vị trong Bộ Chính-trị bây giờ là một mảng, chứ không thể là một khối như Bộ Chính-trị hồi 1958. Các vị trong Bộ Chính-trị thời Lê Khả-Phiêu đều biết trước rằng: Ký hiệp ước nhượng lãnh thổ trong lúc này không thể bịt miệng, dấu diếm đảng viên cũng như dân chúng. Thế nhưng các ông ấy vẫn làm! Vì vậy phải có nguyên do gì trọng đại lắm. Liệu các ông có thể công bố cho quốc dân biết không?

- Thời gian ấy (1999-2000) đảng Cộng-sản lần ất Chủ-tịch Nhà-nước, cũng như Thủ-tướng nhất. Đến nỗi Chánh-văn phòng Thủ-tướng chỉ vì nói một câu không mấy lịch sự với người đàn bà có thể lực trong đảng, mà bị bắt giam không lý do, Thủ-tướng không thể can thiệp cho ông ta tại ngoại.

- Quyền gần như nằm trong tay ba ông Cố-vấn là cựu Tổng Bí-thư Đỗ Mười, cựu Chủ-tịch nhà nước Lê Đức-Anh và cựu Thủ-tướng Võ Văn-Kiệt. Ba ông này như ba Thái-thượng hoàng thời Trần. Tuy mang danh Cố-vấn, nhưng ba ông vẫn còn uy quyền tuyệt đối!

- cũng trong thời gian ấy, cả thế giới (trừ Trung-quốc) đều có chính sách ngoại giao rất đẹp với Việt-Nam: Hoa-kỳ (Tổng-thống Bill Clinton), Liên-Âu, các nước ASEAN đang theo đuổi chính sách ngoại giao rất mềm dẻo với Việt-Nam. Nhất là Tổng-thống Clinton ký sắc lệnh bỏ cấm vận Việt-Nam, mở cửa cho sinh viên Việt-Nam sang du học Hoa-kỳ, mở cửa cho hàng Việt-Nam được nhập vào Hoa-ky. Nói tóm lại thời gian từ nửa năm 1999 cho đến cuối năm 2000, Việt-Nam không bị một áp lực quốc tế nguy hiểm nào, đến độ phải nhượng đất, nhượng biển cho Trung-quốc để được viện trợ vũ khí, để được che chở.

- cũng thời gian trên, Trung-quốc, Việt-Nam không có tranh chấp lãnh thổ, không có đụng chạm biên giới, không có căng thẳng chính trị, không có

chiến tranh. Vậy vì lý do nào mà các ông ấy cắt đất, cắt biển cho Trung-quốc?

4.2 - Chi tiết vụ cắt đất.

Vụ cắt đất ký ngày 30-12-1999, thì tôi được biết tin chi tiết, do hai ký giả Trung-quốc là bạn với tôi thông vào ngày 9-1-2000. Nghĩa là 10 ngày sau Hai anh thuật, theo tinh thần bản hiệp định thì:

- Việt-Nam nhường cho Trung-quốc dọc theo biên giới, 789 cây số vuông (chứ không phải 720 như tin lộ ra trong nước), thuộc hai tỉnh Cao-bằng, Lạng-sơn.

- Có mấy hiệp định thư (Photocol) đính kèm về việc thi hành. Quan trọng nhất là :

- Nhượng vùng Cao-bằng, sát tới hang Pak-bó, nơi Chủ-tịch Hồ Chí Minh ẩn thân lãnh đạo cuộc kháng chiến. Hang này trở thành thánh địa của đảng Cộng-sản Việt-Nam. Trước kia nằm rất xa biên giới (khoảng 50 km), nay nằm sát biên giới!

- Nhượng vùng đất bằng phẳng thuộc tỉnh Lạng-sơn nơi có cửa ải Nam-quan.

Thưa Quý-vị,

4.3 - Ảnh hưởng vụ cắt đất.

4.3.1 - Mất biểu tượng năm nghìn năm của tộc Việt.

Khu ải Nam-quan này là vùng đất thiêng, là Thánh địa trong mấy nghìn năm của người Việt. Bất cứ người Việt nào từ 6 tuổi trở lên đều biết rằng ải Nam-quan là vùng đất tượng trưng biên giới phía Bắc, tượng trưng cho lãnh thổ, cho tinh thần tự chủ, cho niềm tự hào của họ. Đây là vùng đất đi sâu vào lịch-sử, văn-học và tâm tư toàn thể người Việt. Trở về quá khứ, trong lần mạn đàm giữa Chủ-tịch Mao Trạch Đông và Chủ-tịch Hồ Chí Minh. Chủ-tịch Mao Trạch Đông đã nói:

"Cái tên ải Nam-quan, nhắc nhở đến cuộc chiến do bọn phong kiến Hoa, Việt làm xấu tình hữu nghị nhân dân. Tôi xin đổi thành Mục Nam-quan. Mục là mắt, coi như nhân dân Trung-quốc luôn hướng mắt nhìn về nhân dân Việt ở phương Nam. Ngược lại coi như mắt của nhân dân Việt luôn nhìn về Bắc với tình hữu nghị".

Chủ-tịch Hồ Chí-Minh vui vẻ chấp thuận. Nhưng trên thực tế, chỉ có phía Trung-quốc in trên bản đồ địa danh Mục Nam-quan mà thôi Còn phía Việt-Nam trên bản đồ hành chính, trên báo chí, văn học, vẫn dùng từ ải Nam-quan hay cửa Hữu-nghị.

4.3.2 - Mất cửa ngõ giao thông lịch sử giữa tộc Hoa, tộc Việt.

Tôi đã nhiều lần từ Việt-Nam sang Trung-quốc bằng cửa ải này và ngược lại lãnh thổ Hoa-Việt được phân chia bởi một con sông nhỏ. Đây là cửa hòng giao thông của Trung-quốc, Việt-Nam bằng đường bộ. Suốt hơn mấy nghìn năm qua, dân Hoa-Việt giao thương đều qua đây. Chính vì vậy mà

con đường quốc lộ xuyên Việt mang tên Quốc-lộ 1, được đánh số cây số Zéro từ đầu cây cầu Nam-quan. Tất cả thư tịch Việt-Nam đều chép rằng:

"Con đường Bắc-Nam khởi từ ải Nam-quan".

Hoặc : "lãnh thổ Việt-Nam Bắc giáp Trung-hoa, khởi từ ải Nam-quan đến mũi Cà-mâu, theo hình chữ S".

Bây giờ nếu Quý-vị vào Website của Bộ Ngoại-giao Việt-Nam, Quý-vị sẽ không thấy hàng chữ trên, mà chỉ thấy câu: "lãnh thổ Việt-Nam khởi từ cây số không ở phía Bắc".

Thưa Quý-vị,

Cái cây số không đó là cây số 5 cũ đây. Cột cây số Zéro bây giờ ở phía Nam cột Zéro cũ 5 cây số Từ cây số Zéro đến cây số 5 nay thuộc Trung-quốc.

Sát cây cầu Nam-quan, phía bên Trung-quốc cũng như Việt-Nam, đều có nhiều cơ sở:

- Cơ sở Hải-quan.
- Bãi đậu cho hàng trăm xe tải, để chờ kiểm soát, chờ làm thủ tục nộp thuế.
- Cơ sở di trú của Công-an để kiểm soát Passepport.
- Đồn của quân đội để tuần phòng, bảo vệ lãnh thổ
- Hàng chục cơ quan khác như Bưu điện, Ngân-hàng, công ty điện, nước.
- Về phía dân chúng, hàng trăm cửa hàng ăn, nhà ngủ, khách sạn.

Các cơ sở phía Nam thuộc Việt-Nam, trong chiến tranh Hoa-Việt 1978, quân đội Trung-quốc đã san bằng hết. Kể cả cây cột biên giới Tuy vậy sau chiến tranh, đã xây dựng lại hoàn toàn. Từ khi có phong trào mở cửa, đổi mới chính trị, dân chúng cả hai bên đã xây dựng lại khang trang hơn cũ, rộng lớn hơn cũ, và hiện đại hơn cụ Nhưng từ khi hiệp định 30-12-1999 ký thì toàn bộ khu này thuộc Trung-quốc. những cơ sở đó bây giờ được thay bằng một tòa nhà duy nhất.

4.3.3, Mất dân, mất di tích lịch sử

Đi sâu vào khu vực phía Nam của Nam-quan ít cây số nữa là quận lỵ Đồng đăng, rồi tới tỉnh lỵ Lạng-sơn. Đây cũng là đất thiêng, khu có di tích văn hóa lịch sử của tộc Việt: Động Tam-thanh, tượng núi Tô-thị, thành của bọn giặc Mạc trên núi Vùng Lạng-sơn xưa là Thủ-đô của con cháu giặc Mạc Đăng Đung, mà năm 1540 đã dâng đất cho Trung-quốc, để được bao che cát cứ quân phiệt một thời gian. Trong chiến tranh Hoa-Việt 1978, hầu như toàn bộ các cơ sở kỹ nghệ, cầu cống, dinh thự, di tích tôn giáo, lịch sử, cơ sở hành chính, thương mại, kể cả nhà cửa của dân chúng bị san bằng. Chắc Quý-vị cho rằng tôi dùng từ Coventry có đôi chút quá đáng. Thưa Quý-vị từ Coventry cũng chưa đủ để chỉ việc quân đội Trung-quốc đã làm ở Lạng-sơn. Kinh khiếp nhất là động Nhất-thanh, Nhị-thanh, Tam-thanh, họ cũng dùng đại bác bắn vào làm hư hại rất nhiều

Đi sâu về phía Nam ít cây số nữa là Ai Chi-lăng, nơi mà quân Trung-quốc vượt qua không biết bao nhiêu lần để tiến về thủ đô Thăng-long của Việt-Nam xưa. Tại đây đã diễn ra những trận chiến ác liệt, khiến ít nhất 73 vạn quân của các triều đại Tống, Mông-cổ, Minh, Thanh bị giết. Và cũng tại đây, có không biết bao nhiêu tướng của các triều đại trên bị tử trận. Khi quân Việt giết những tướng, dù vào thời kỳ nào chẳng nữa thì đầu vẫn bêu tại một mỏm núi, gọi là núi Đầu-quỷ, Tại Ai Chi-lăng, núi Đầu-quỷ đều khắc bia đá ghi lại di tích lịch sử. Hồi chiến tranh Hoa-Việt 1978, khi các tướng Hồng-quân cho quân tiến đến đây, nghe nhắc chuyện cũ thì họ toát mồ hôi lạnh, phải ngừng lại. May mắn thay khu này vẫn còn thuộc lãnh thổ Việt.

Trở lại vùng đất mà đảng Cộng-sản Việt-Nam đã nhượng cho Trung-quốc, dĩ nhiên họ nhượng cả dân chúng nữa. Trong năm nghìn năm lịch sử chiến tranh Hoa-Việt, dân chúng, chiến sĩ tại vùng này là lực lượng đầu tiên chống quân Trung-quốc. Họ phải hy sinh tính mạng, tài sản đầu tiên, khi quân Trung-quốc đánh sang. Có không biết bao nhiêu di tích, huyền sử về núi non, về sông ngòi về cuộc chiến, về gương anh hùng. Chính quyền các triều đại đều tuyên dương công lao của họ, họ từng hãnh diện đời nọ sang đời kia. Bây giờ vùng này trao cho Trung-quốc, kẻ thù năm nghìn năm của họ. Họ bị mất mát quá nhiều về tinh thần. Họ phải cúi mặt chịu sự cai trị của kẻ thù. Bao nhiêu di tích lịch sử, huyền sử phải phá bỏ, không được nhắc tới. Thương tổn tinh thần quá lớn. Gần đây nhất, trong chiến tranh 1978, phía Việt cũng như Trung-quốc, chôn trên lãnh thổ mình, dọc theo biên giới mấy chục vạn quả mìn. Sau chiến tranh mới đào lên. Phía Việt lập rất nhiều đồn, hầm, công-sự chiến đấu dọc biên giới thành 4 vòng đai. Mấy chục nghìn chiến sĩ Việt tử trận tại đây. Hiện những cơ sở đó vẫn còn. Trong khu vực này dân chúng, gia đình liệt sĩ đã ghi dấu tưởng niệm thân nhân họ nay trao cho Trung-quốc, dĩ nhiên các di tích này bị phá hủy. Dân chúng đang là lực lượng chong mặt với kẻ thù, bảo vệ lãnh thổ, nay họ bỗng trở thành những người Trung-quốc bất đắc dĩ. Các vòng đai phòng thủ bị mất. Dân tộc Việt-Nam mất mát về an ninh quá nhiều.

4.4 - Vụ cắt lãnh hải

Hiệp định phân định lãnh hải Việt-Nam, Trung-quốc ngày 25-12-2000.

Từ giữa thế kỷ thứ 19 về trước, chưa từng có việc ấn định rõ lãnh hải Việt-Hoa. Tuy nhiên vào thế kỷ thứ 15, Việt-Nam đã định lãnh hải qua vụ nhà vua sai vẽ Hồng đức bản đồ. Theo bản đồ này thì các quần đảo Hoàng-sa (Tây-sa) và Trường-sa (Nam-sa) thuộc Đại-Việt. Và hai quần đảo đó đều thuộc Việt-Nam cho đến khi Bộ Chính-trị thời 1958 trao cho Trung-quốc (trên lý thuyết). Vào những thời kỳ ấy (1500-1887), Thủy-quân cũng như thương thuyền, tàu đánh cá của cả Hoa lẫn Việt chỉ là những thuyền nhỏ, không ra xa bờ biển làm bao, nên chưa có những đụng chạm. Sau khi triều Nguyễn của Việt-Nam ký hòa ước năm 1884, công nhận quyền bảo hộ của Pháp; thì người Pháp mới định rõ lãnh hải Nước Pháp với tư cách bảo hộ Việt-Nam, đã ký với Thanh-triều hòa ước 1887, định rõ lãnh hải trong vùng vịnh Bắc-Việt. Đối với hòa ước này, Việt-Nam đã chịu khá nhiều thiệt hại, vì mất một số đảo, mà dân chúng là người Việt, nói tiếng Việt, mặc y phục Việt, sống trong văn hóa Việt. Cho đến nay (2001), dân trên các đảo này vẫn còn nói tiếng Việt, ẩm thực theo Việt, và dùng y phục Việt. Chúng tôi đã từng thăm vùng này hồi 1983. Tuy nhiên với hòa ước 1887, lãnh hải vịnh Bắc-Việt

được phân chia như sau: Trung-quốc 38% Việt-Nam 62% .Đối với người Pháp, thời đó họ chưa hiểu rõ tình trạng giữa Trung-hoa và Việt-Nam, họ thấy Thanh-triều chấp nhận 38%, thì cho rằng mình thắng thế Còn Thanh-triều khi đạt được 38%, họ coi như một món quà trên trời rơi xuống. Vì trong quá trình lịch sử, Trung-quốc vẫn coi vịnh Bắc-Việt là của Việt-Nam. Chứng cứ:

- Vùng đất Hợp-phố là đất cực Nam của Trung-quốc, thế nhưng lại có hải cảng Bắc-hải. Bắc đây chỉ có thể là Bắc đối với Việt-Nam. Nếu là đất của Trung-quốc họ phải gọi là thị xã Nam-hải chứ Rõ ràng vùng này là đất cũ của Việt-Nam.

- Vùng vịnh nằm ở phía Nam Trung-quốc, phía Tây đảo Hải-Nam, phía Đông Bắc Việt-Nam mà Pháp-Hoa ký hòa ước 1887 đó, Việt-Nam gọi là vịnh Bắc-Việt. Trung-quốc cũng gọi là vịnh Bắc-bộ Cho đến nay (2001), họ cũng vẫn dùng tên đó. Vậy thì rõ ràng vịnh này của Việt-Nam. Nếu của Trung-quốc thì họ phải gọi là vịnh Nam-bộ chứ. Bây giờ đến hiệp định Việt-Hoa 25-12-2000 thì vùng vịnh Bắc-bộ được chia ra như sau: Việt-Nam 53% Trungquốc 47%. So với trước 1887 thì Việt-Nam chỉ mất có 38%, nay mất thêm 9% nữa!

4.5 - Ảnh hưởng vụ cắt lãnh hải

4.5.1 - Mất lãnh hải, quốc sản.

Theo hiệp định này thì rõ ràng đảng Cộng-sản Việt-Nam đã nhượng cho Trung-quốc tới 9% lãnh hải vùng vịnh Bắc-Việt. Cái đau đớn là vùng nhượng là vùng:

- Có nhiều hải sản về cá thu, cá song, cá hồng, mực, là những loại hải sản quý - Dưới đáy biển có mỏ hơi đốt, và dầu lửa - Một số đảo trong vùng nhượng, thuộc Trung-quốc.

4.5.2 - An ninh quốc gia bị đe dọa

Nếu vụ nhượng đất nguy hại về phương diện tinh thần, kinh tế, thì vụ nhượng lãnh hải lại nguy hại về an ninh. Vì Trung-quốc có thể dùng các đảo này làm phi trường quân sự, căn cứ Hải-quân để uy hiếp Thủ-đô Hà-nội và các tỉnh trung châu Bắc-Việt và miền Trung, miền Nam Việt-Nam. Tin của ECL ghi lại, trong những cuộc hội đàm Hoa-Việt về lãnh hải, Trung-quốc đòi cho được mấy đảo nhỏ trong vùng. cũng những tin của ECL về các cuộc hội của Bộ Chính-trị đảng Cộng-sản Việt-Nam thì việc chủ trương nhượng các đảo do quyết định của toàn thể, không do ba ông Cố-vấn Đỗ Mười, Lê Đức-Anh hay Võ Văn-Kiệt. Để tỏ ý hoàn toàn quy phục Trung-quốc, Bộ Chính trị, cũng trao cho Trung-quốc toàn bộ kế hoạch phòng thủ phía Bắc Việt-Nam. Theo ý kiến chúng tôi, thì trong Bộ Chính-trị bây giờ, nhóm quân đội rất mạnh, chủ chốt có ba vị tướng là Lê Khả-Phiêu, Phạm Văn-Trà, Phạm Thanh-Nhàn. Trong tài liệu này, có phần ước tính tình hình Trung-quốc, Việt-Nam, đại lược như sau:

"- Trung-quốc không có khả năng dùng Không-quân tấn công vào Thủ-đô Hà-nội và các tỉnh đồng bằng Bắc-bộ. Vì khoảng cách từ các phi trường Quảng đông, Quảng-tây, Vân-nam, Hải-Nam quá xa. Phi cơ chỉ có thể tới oanh tạc, nhưng trở về thì không đủ nhiên liệu.

- Nếu Trung-quốc tiến công bằng đường bộ, thì ít nhất phải có một triệu quân. Với một triệu quân mỗi ngày cần 10.000 lượt ô-tô tiếp tế. Mà đường bộ thì các ngã Lai-châu, Lào-cai, Hà-giang không dùng được. Chỉ có ba ngã chính tạm dùng. Một là Lạng-sơn, hai là Hạ-long (Quảng-yên cũ), ba là Cao-bằng. Ba ngã đó đường xá gồ ghề, núi non hiểm trở. Với 10.000 lượt xe, thì chỉ ba ngày là đường nát hết.

- Địa thế hiểm trở, khúc khuỷu của ba con đường này, chỉ cần ba người đóng một chốt, cũng đủ cản trở một ngày tiếp tế - Trong bối cảnh chiến tranh Hoa-Việt xảy ra, thì Thủ-đô cũng như Bộ Chính-trị, Bộ Tổng Tư-lệnh có thể chuyển vào Thành-phố Hồ Chí-Minh.

- Trường hợp đó bắt buộc Trung-quốc phải dùng đường biển tiếp tế, chuyển quân. Hai quân cảng lớn sử dụng sẽ là Bắc-hải, Quảng-châu, Hải-Nam. Cả ba cùng xa, rất khó khăn".

Bây giờ Trung-quốc được mấy đảo trong vịnh Bắc-Việt, rất gần với thềm lục địa của trung châu Bắc-bộ, miền Trung và miền Nam. Nếu như Trung-quốc thiết lập căn cứ Không-quân, Hải-quân, trạm tiếp vận tại đây, thì toàn bộ lãnh thổ Việt-Nam bị uy hiếp nặng nề. Ông Lê Khả-Phiêu, Phạm Văn-Trà, Phạm Thanh-Nhàn đều là tướng lĩnh, từng cầm quân trên 40 năm, thì các ông phải biết rõ điều đó. Biết, nhưng các ông vẫn làm, thì có nghĩa là các ông muốn: "Việt-Nam vĩnh viễn nằm trong vòng kiềm tỏa của Trung-quốc". Còn như các ông ấy làm việc đó để được gì, cho ai, vì ai thì tôi chịu...

Bác sĩ/Tác giả TRẦN ĐẠI SỸ (Paris, Pháp Quốc).

Chuyển đến: **Lê-Thụy-Chi**

Ngày 12 tháng Giêng Năm 4894 - Ất Mùi (31/3/2015)

www.vietnamvanhien.net